

PHẬT NÓI KINH KIẾN CHÁNH

HT. TRÍ ĐỨC Dịch

Nguồn

www.thuvienhoasen.org

Chuyển sang ebook 28-6-2009

Người thực hiện : Nam Thiên – namthien@gmail.com

Link Audio Tại Website <http://www.phatphaponline.org>

LỜI NÓI ĐẦU

Đạo lý luân-hồi đã làm cho các học giả trong đạo cũng như ngoài đạo, thắc mắc nan giải trong lúc đề cập đến nó. Nhưng vì là đạo lý căn bản trong Phật-Học, nếu không tín giải đạo lý luân hồi này, ắt có thể gặp nhiều chướng ngại khó hiểu đối với các vấn đề khác như, vô minh duyên khởi, nghiệp cảm duyên khởi, cho đến A-Lại-gia duyên khởi mà, trong Phật-giáo thường xem là hệ-trọng đặc biệt... Và chúng ta có thể nói rằng, người không nhận sự thật chúng sanh luân-hồi, là người sống theo vật chất khoái lạc chủ nghĩa hay ngẫu nhiên chủ nghĩa vậy.

Nhưng ngẫu nhiên!

Nhân loại có phải sanh trong ngẫu nhiên, sống trong ngẫu nhiên và chết trong ngẫu nhiên không? Không lẽ! Mọi loài đều ngẫu nhiên cả, thì đâu là ý nghĩa cuộc đời và đâu là chơn-giá-trị của hành vi sáng tác, ý chí tự do của con người? Huống chi trong đời sống hiện tại này, chúng ta có thể tạo những điều lành tốt để ngày mai hưởng quả sung-sướng, hoặc gây sự xấu xa, để nắn thành một ngày mai đen tối, hung ác. Nếu chúng ta không hiểu rõ nhân nào quả nấy, chẳng có sự ngẫu nhiên nào ngăn đón hay hủy diệt cái định luật nhân quả kia được, ắt chúng ta không bao giờ suy nghĩ làm điều như thế. Vậy cho biết không có ngẫu nhiên nhưng có nhân quả hẳn hoi. Và nhân quả ấy chuyền nối không đứt, tức là luân-hồi vậy. Phải, chúng sanh hẳn sống trong vòng luân-hồi.

Vì vậy đạo lý luân-hồi đã được Phật giảng dạy trong nhiều Kinh Luận. Kinh Kiến-Chánh sau đây là một. Nội dung Kinh này, Phật dùng nhiều bằng chứng ví dụ để chứng minh một phần đạo lý ấy.

Nay nhân dịp Khánh-thành nhà in LIÊN-HOÀ, gọi là để hồi hướng công đức của quý Vị đã có công đối với nhà in. Tôi xin lược dịch ra đây, để giúp quý đồng đạo nghiên cứu, hầu mong am tường thêm một đạo lý rất quan hệ đối với sự tu hành của người Phật-tử.

Dịch-giả: TRÍ ĐỨC - Phật Lịch 2516

PHẬT NÓI KINH KIẾN-CHÁNH

Tôi nghe như thế này: Một hôm Phật ở tại Tinh-Xá Kỳ-Hoàn nơi thành La-Duyệt-Kỳ. Trong lúc gần Ngọ, Ngài cùng năm trăm Vị Tỷ-Khưu, một ngàn Vị Bồ-Tát và Ưu-Bà-Tắc, bung đồ cúng dường đi ra ngoài thành La-Duyệt-Kỳ, bỗng gặp một cây đại thọ tên là Cam-Hương, cành lá sum-sê, cây to gốc lớn, hoa trái tươi tốt đỏ hồng, chứa chất một mùi vị thơm ngọt. Dưới gốc cây bằng phẳng. Phật muốn dừng lại đây lót đá mà ngồi. Hàng đệ-tử tùy tùng vâng theo ý Phật, sửa chỗ cho Phật ngồi, rồi ai nấy cũng đều ngồi quanh Ngài.

Trong đám đệ-tử, có một Tỷ-Khưu tên là Kiến-Chánh, người mới nhập đạo tu hành, nên trong tâm có chỗ nghi hoặc: "Phật thường nói có đời sau, nhưng từ loài vật cho đến loài người, khi chết rồi chưa từng ai trở lại báo cho biết việc ấy như thế nào cả?" Ông liền đem điều ấy hỏi Phật, Phật nhân đấy bảo cho các đệ-tử rõ, bằng những điều chứng minh, thí dụ như sau:

-- Gốc đại thọ này, vốn từ một hạt giống và nhờ các trợ duyên: đất, nước, gió, lửa mà nó được to lớn, tàn cây có thể che một số người như thế này. Truy nguyên thời kỳ hạt giống, thì không thấy có nhánh, lá, hoa, trái gì cả. Nhưng gặp đủ nhân duyên tứ-đại, nó nứt mầm, nảy nhánh, sanh hoa, kết trái dần dần thành một cây to, tàn che một khoảng đất rộng. Ban đầu nó chỉ gọi là hạt, hạt sinh mầm, mầm sinh nhánh, nhánh sinh lá, lá sinh hoa, hoa sinh trái, trải qua nhiều giai đoạn, thay đổi triển chuyển mới thành cây đại thọ, đối với hạt giống không phải một mà chẳng phải khác, có danh nhưng chẳng phải thường danh. Nó đã trở thành cây đại thọ. Có thể nhóm tất cả hoa, trái, nhánh, lá, cọng, gốc kia lại, làm hạt giống khi xưa được không?

-- Không thể được – lời các đệ-tử đáp – chúng đã biến chuyển thì không thể trở lại được nữa. Một ngày một mục nát, hạt giống trở thành mầm, nhánh vân vân. Cứ vậy càng sanh càng đổi, tuy không bị tiêu mất, nhưng cũng không thể trở lại hạt giống như xưa.

-- Sinh tử cũng như thế. Thần thức là pháp nguyên khởi, pháp ấy là si (vô-minh). Do vô-minh sanh tham ái. Vô-minh in như hột giống. Hột giống tuy nhỏ mà trưởng thành cây đại thọ, vô-minh tuy ần vi mà gây thành nhiều hiện tượng nhân duyên sai khác. Các hiện tượng nhân duyên đều do thức tâm xuất hiện. Từ vô-minh sanh ra hành, hành sanh thức, thức sanh danh sắc, danh sắc sanh lục nhập, lục nhập sanh xúc, xúc sanh thọ, thọ sanh ái, ái sanh thủ, thủ sanh hữu, hữu sanh sanh, sanh sanh lão tử, hợp lại là mười hai nhân duyên, làm bản thể cho thân này. Đã có thân thì có ngày già, chết. Khi ấy thân-thức tùy theo hạnh nghiệp dắt dẫn, mà sanh thành một xác thân khác, cũng có Cha mẹ, cũng thọ hình thể, cũng sanh lục tình, cũng khởi tập nhiễm, cũng chịu khổ vui, cũng theo phong tục, nhưng không thứ nào trở lui như cũ. Đã không thể trở lại kiến thức như cũ, thì chẳng làm sao biết được quá khứ. Người ta chỉ một mặt theo kiến thức mới, bảo là thực có, là thường còn, rồi cố chấp theo những điều tri kiến đó, nên không biết rằng: đời trước và đời sau do thần thức chuyển di theo hạnh nghiệp mà phát hiện ra vậy.

Thần thức đã chuyển di, lại nhờ có cha mẹ làm trợ duyên sanh ra hình thể mới, bị khuôn khổ theo lục tình, tập nhiễm, khổ vui, phong tục, không thể trở lại đời cũ, cũng không thể trở lại thân hình cũ, tập quán cũ, kiến thức cũ, như cây đại thọ, không thể trở lui hột giống của ngày trước.

Sau khi nghe Phật dạy, Tỷ-Khuru Kiên-Chánh đứng dậy, quỳ thẳng bạch Phật: "nghị ý của đệ-tử vẫn chưa trừ giải. Giờ đây chính là lúc đệ-tử tỏ bày chỗ ngu si ngưỡng mong Thế-Tôn thương xót chỉ dạy cho. Đệ-tử từ khi nhỏ đến giờ, gặp người chết không phải là ít: hoặc cha mẹ, anh em, vợ chồng, nội ngoại, hoặc bằng hữu đang thương yêu nhau, hoặc kẻ oán thù đang giận ghét nhau, mà sau khi chết, thần thức họ vẫn không trở lại gặp mặt, trả lời cho biết ai sướng ai khổ thế nào cả. Tại sao vậy? Thần thức bị điều gì làm cách ngại, mà họ không trở lại diện báo cho người sống biết? Mong đức Thế-Tôn giải bày phân biệt để chúng đệ-tử, đoạn trừ nghi kiết, sớm thấy lẽ thật."

-- Này Tỷ-Khuru! Thần thức kia không hình trạng, khi chuyển di thì tùy theo hạnh nghiệp mà phát hiện. Nếu người ở đời làm phước, thần thức phước đức chuyển sang đời khác, cũng còn không thể trở lại diện báo cho biết được, huống chi là kẻ hung ác. Vì sao? Vì như nhà kỹ-sư nấu đá cho chảy để tìm thiếc, đã thành thiếc rồi lại đúc làm các khí cụ, những khí cụ ấy, có thể khiến nó trở lại đá được không?

Thần thức chuyển đi, ở tại thân trung-âm, ví như đá đã lọc thành thiếc; từ trung-âm thay đổi, thọ sanh thân khác, như thiếc đã đúc thành khí cụ. Hình thể đã thay đổi tiêu ma, không trở lại thân cũ được.

Những ai tu hành năm điều thiện (năm giới) họ sẽ được bảm thọ thân người, họ sẽ có cha mẹ, và bị sáu thứ ràng buộc: 1) Ở tại trung-âm, không thể trở lại kiếp xưa. 2) Bị bó buộc trong bào thai. 3) Khi sơ sanh bị ép bức đau đớn quên hết dĩ vãng. 4) Rớt xuống đất, các kiến thức trước đều mất, sanh ra kiến thức mới. 5) Sanh ra rồi liền tham trước vật dục, vì tham trước nên kiến thức cũ bị gián đoạn. 6) Lần lần khôn lớn, tập theo kiến thức mới, chứ không nhớ lại kiến thức xưa.

-- Các đệ-tử: Ví như người khách buôn, đi khắp bốn phương, gặp đủ điều vui khổ. Khi nhớ nghĩ những điều ở một quận ấp về phương đông, thì họ không còn nhớ gì về ba phương kia nữa. Trong đường sanh tử cũng vậy. Trong đời này tạo tác hạnh nghiệp rồi sanh qua đời khác. Khi đã thọ thân khác, liền sanh kiến thức mới, cho nên kiến thức cũ không phát hiện ra.

Bởi sáu việc ấy chẳng trói ngăn ngại, nên không biết lại đời cũ và báo tin cho ai.

-- Hoặc như người thợ gốm, nung đất làm đồ, do sức lửa đốt, miếng đất trở thành tấm ngói; ta có thể khiến tấm ngói ấy trở lại cục đất được không?

-- Thưa, không thể được.

-- Hoặc như một cây đại thọ bị người ta đốn xuống, cưa xẻ, làm thành hàng trăm thứ đồ dùng. Nếu có người muốn nhóm góp những đồ vụn vặt và các tấm gỗ đã bị cưa, làm lại cây đại thọ như trước được chăng?

-- Thưa không được.

-- Hoặc như người thợ nấu cát thành ra sa sắc hồng, rồi lại thành sắc trắng mà hóa ra như nước. Ta có thể khiến sắc hồng ấy trở lại cát được không?

-- Thưa không được.

-- Sanh tử cũng như thế, người chưa có đạo ý, chưa có đạo nhân, khi thân chết, thần thức biến hóa theo hạnh nghiệp, thọ sanh thân khác, trong những đời khác, họ bị bung bít trong thai bào, trong kiến thức, trong tập tánh mới rồi, thì họ không thể nào biết lại đời trước được.

Hoặc như nước đựng trong bình tròn thì nước thành tròn, đổ sang đồ vuông thì nước lại thành vuông. Tùy theo đồ đựng, mà nước phải thay hình đổi dạng theo tướng trạng lớn nhỏ, tròn vuông. Sanh tử cũng như thế. Thức tâm vốn không có hình thể nhứt định, chỉ tùy theo hành vi thiện ác mà lãnh thọ báo thân. Có trắng, đen, dài, ngắn, khổ, vui, lành, dữ, đều là sự biến đổi hiện hình, theo hạnh nghiệp cả. Như tâm thức của ta khi ở đời đã gây điều phi pháp, nên bị đọa làm bàng sanh, mất tự do trong khổ sở, làm sao biết lại đời trước mà báo tin cho ai hay.

-- Hoặc như con sùng, sinh ở trong đất, không kêu, không có cánh, nhưng đúng thời tiết nó hóa thành con ve, ở trên cây kêu suốt ngày, không ngớt. Ta có thể bảo con ve ấy trở lại với thân hình con sùng đặng báo tin cho các con khác ở trong đất biết được không?

-- Thưa không được. Con sùng đã biến đổi, rời âm để sống trong dương khí, thân hình thay đổi dần cho đến ngày chết đi, hoặc bị chim chóc bắt ăn thịt, chứ không thể trở lại thân sùng được.

-- Sanh tử cũng vậy. Thân này chết rồi, thần thức di chuyển, thọ sanh thân mới, bị ngũ âm ngăn che, nào kiến thức, nào tập tánh đều đổi mới trong một hoàn cảnh khác, cho đến ngày tiêu mòn già chết, chứ không thể trở lại thân hình cũ với kiến thức cũ, báo tin cho ta biết.

-- Hoặc như miếng thịt sống, để lâu ngày hôi hám, hóa sanh trùng giòi. Muốn cho nó trở lại thành miếng thịt tươi được không?

-- Thưa không được.

-- Sanh tử cũng vậy. Người thế-gian, tâm nghĩ ác, miệng nói ác, thân làm ác, khi họ chết, thần thức chuyển di, đọa làm thân địa ngục, bàng sanh, ở trong cảnh giới mới lạ, sự thấy biết khác với ngày trước, lại bị lưới tội buộc ràng, không biết được ngày xưa, nên cũng không trở lại báo tin cho ta hay được.

-- Hoặc như đêm tối không trăng, mọi vật ở trong hắc ám. Giả có người trong trăm ngàn vạn người xem mọi vật đêm tối ấy, họ có thể biện biệt được màu sắc xanh, vàng, đỏ, trắng không?

-- Dù ức triệu người xem trong đêm tối, cũng chẳng thấy được gì, huống chi là biện biệt năm màu sắc.

-- Nếu có người cầm đuốc soi sáng, bảo cho họ xem, họ có thể thấy được không?

-- Có thể thấy được.

-- Nếu có người ngu không cầm đuốc, đi vào chỗ tối. Càng đi càng xa, càng tối, khi ấy họ muốn thấy năm sắc được không?

-- Người ngu đã xây lưng với ánh sáng mà đi vào chỗ tối, họ đi xa không bao giờ thấy màu sắc được cả.

-- Các đệ-tử! Chúng sanh ở trong đường sanh tử tối tăm cũng như thế. Từ người cho đến loài vật, hễ đã mang thân hình, ngu si mờ ám, không có đạo hạnh, không hiểu được nguồn gốc thân tâm, chưa có tuệ nhãn mà vọng mong biết đến thần thức qua lại thọ sanh trong đường sanh tử, lui về báo tin, chẳng khác nào ở trong đêm tối muốn thấy năm sắc. Trái lại, nếu biết học kinh trì giới, tu hành ba mươi bảy môn trợ đạo Bồ-đề, giữ gìn tâm ý thanh-tịnh, là họ như người cầm đuốc sáng thấy rõ năm sắc. Người nương theo giáo pháp đức Phật, có thể biết đường sanh tử và cảnh giới thiện ác mà thần thức đã qua lại. Ngoài ra những người không thấu rõ thân tâm, ngược bỏ kinh giới, theo giòng trần-tục, tự ý buông lung, đoạn diệt thật pháp, lòng không tin tưởng, thật hành Phật-pháp, kẻ ấy như người vấp đuốc mà đi vào chỗ tối, càng đi càng mù mờ không trông thấy gì cả.

-- Các đệ-tử! Các người chớ thuận theo tâm ý ngu si, kiết phược mà nghi ngờ đạo lý chơn chánh thanh-tịnh. Nếu thuận theo tâm ý ngu si, các người khó tránh khỏi cảnh giới tối tăm, đọa đầy thống khổ. Ta đã có ý dẫn dụ giải bày rành rẽ, vậy các người hãy siêng năng phụng hành, đừng bao giờ quên.

-- Các đệ-tử! Người đời chỉ dùng mắt thịt mà thấy những việc trong hiện tại, nhưng không thể thấy trước đây mình từ đâu đến, mà sau khi già chết, bước sang đời sau, thọ một thân hình khác, cũng không biết lại những việc ngày nay. Vì sao? Vì mỗi lần sống chết, thần thức chuyển dịch theo mười hai nhân-duyên, mà trong mười hai nhân-duyên, ngu si là chủ yếu mà tối tăm, nên một lần thay đổi, khó biết lại việc cũ. Như đem tấm vải trắng nhuộm thành các màu xanh, vàng, đỏ, tím, tấm vải đã bị nhuộm không thể trở lại như cũ được. Sanh tử chuyển dịch cũng như thế. Thức tâm không có tánh-thể thường nhưt, nó bị nhuộm theo hạnh nghiệp mà thay đổi mãi. Vả lại, tâm ý của chúng sanh thường tưởng niệm mọi pháp, trong một đời người, lòng nghĩ muốn về những điều lành dữ báo ứng rất nhiều, hễ các niệm mới sanh thì niệm cũ diệt, mà trong đường sanh tử chỉ ngu si là thường hơn cả. Ai

muốn hiểu nguồn gốc sanh tử qua lại, hãy gắng tu luyện thân tâm, thâm nhập thanh-tịnh, suy nghĩ nguồn gốc mọi pháp, thì có thể khai ngộ như thức giấc ngủ.

-- Các đệ-tử! Thân thức bị điều si ám trong việc thiện ác, nên hễ chết rồi lại sanh với những thân hình sai khác. Không hạnh nghiệp thiện ác là không thọ thân, như lửa gặp củi thì còn, củi cháy hết thì không, ý thức không hành vi thiện ác thời cũng không còn có hình thức gì vậy.

Hoặc như gương mờ không thể soi thấy gì được. Bức gương thức tâm bị hỗn trước ngăn che, chuyển di sanh tử, đầy dẫy thảm khốc sợ hãi, và bị dắc dẫn theo sự họa phúc tai ương, cũng vậy, chẳng soi thấy việc trong đời cũ. Như ao nước đục, dầu có cá trạch trong đó, vẫn không làm sao trông thấy. Ở trong sanh tử hỗn loạn, bị mọi điều ưu tư bung bít, nên hễ một lần chuyển sang kiếp khác, là quên mất việc đời cũ. Như người nhắm mắt đi trong đêm tối, hoàn toàn chẳng trông thấy gì. Người đi trong đêm tối sanh tử, trôi theo giòng họa phúc, phải cam chịu điều mừng vui, khổ não, không thể biết lại việc cũ trong kiếp trước.

-- Các đệ-tử! Ta lấy tuệ-nhãn thanh tịnh soi thấy một cách rõ-ràng, hết thấy chúng sanh qua lại sanh tử trong vòng ba cõi, khác nào nhìn sợi chỉ trong hột ngọc thủy-tinh, lưu ly. Xanh, vàng, đều trông thấy rõ. Và như nước trong, có thể nhìn thấu đáy, tất nhiên thấy rõ các loài thủy tộc trong ấy. Phật thấy chúng sanh sống chết trong năm đường, như người đứng bên chiếc cầu lớn, thấy rõ tất cả hành khách qua lại trên cầu. Hoặc như đứng trên núi cao, nhìn thấy cả bốn bề xa gần, Phật ý cao viễn, Ngài thấy mọi loài sanh tử cũng vậy.

Các người nếu theo lời chỉ dạy của ta, thì biết rõ tử sanh trong muôn ngàn kiếp. Thật hành ba mươi bảy pháp trọng yếu là 4 món niêm xứ, 4 món chánh cần, 4 món thân túc, 5 căn, 5 lực, 7 món giác ý, 8 món chánh đạo để trừ bỏ sự nhơ xấu nơi tự tâm, diệt trừ ba độc tham, sân, si, cắt đứt mối nghi ngờ, khai hóa trí-thức thanh tịnh, như chư Phật, là có thể biết được việc quá khứ vị lai.

-- Các đệ-tử! Người đời làm những điều thiện ác, chết rồi đều có sự báo đáp lại cả. Nhưng không ai biết được là vì chưa có ba thứ tịnh nhãn. Bị ngăn ngại theo lục căn, nhìn với con mắt thịt, cứ làm theo những việc xấu xa ô trước, đăm đuôi trong chỗ ngu si, chuyển hóa theo giòng sanh tử, bị xác thân chướng ngại, nên rời việc cũ say việc mới, không thể biết có sự báo đáp tùy theo hạnh nghiệp ấy. Chứ ở đời có sự thọ phước, thọ ương, hoặc tương lân,

tương ố lẫn nhau, đó chính là sự thật, chứng nghiệm việc báo tin của hạnh nghiệp quá khứ vậy.

Người đời bị trói buộc trong sự nghi ngờ, sanh ra từ chỗ ngu si, không chút hành vi thanh-tịnh, mà muốn biết việc đời trước cùng những hiệu quả báo ứng, họ khác nào kẻ không tay muốn viết, không mắt muốn trông. Vì có đó Phật ra đời, giảng bày kinh đạo, mở mang tâm ý mọi người. Ai là kẻ muốn biết rõ và cái hoán nhân quả hưởng thọ của mình trong đường sanh tử, hãy tùy theo Phật-giáo, thật hành đạo pháp, trau dồi trí tuệ, điều chỉnh tâm ý, luyện tập thiền quán, thì đều có hiệu quả được cả.

-- Các đệ-tử! Thần thức có danh không hình, tùy hành vi thiện ác và bốn món đại làm thể chất. Lúc mới sanh thân nhỏ, sáu căn chưa đủ, kiến thức hẹp hòi, hiểu biết cạn cợt, đến khi khôn lớn, đủ cả sáu căn, thức tâm huân tập thêm những điều ái dục, càng ngày càng nhiều, cho đến ngày suy yếu, bốn đại tiêu mòn, thức tâm không còn minh mẫn, sáu tình giảm ít. Chỉ trong một đời hiện tại mà vô thường thay đổi, sau không giống trước, kiến thức khi trẻ như bị quên hết với tuổi già, huống chi nhiều đời cách biệt, thai âm ngăn che, chưa được đạo ý, tà hạnh mê lầm, mà mong biết sau khi chết trở lui báo tin. Mong biết việc trước như vậy, khác nào kẻ xâu kim trong đêm tối, tìm lửa trong nước mà thôi.

Vậy các đệ-tử! Hãy siêng năng thực hành kinh giới, thâm tư nguồn gốc sanh tử: Từ đâu lại và sẽ về đâu? Nhân gì mà có sự qua lại? Duyên gì mà phải sanh tử? Suy xét cho kỹ tự tánh vô ngã của các pháp, thì mọi điều nghi ngờ nhất thời tự giải.

Phật nói kinh này rồi, năm trăm Tỷ-Khuru và Ưu-Bà-Tắc, đều được kiến đạo và các hàng Bồ-Tát đều được bất thoái tam muội. Tất cả đứng dậy, nhiễu quanh Phật ba vòng, lễ Phật sát đất, lễ xong, theo Phật trở về Tinh-Xá.

01-12-1989

HẾT